

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐOAN HÙNG
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 37/2021/HS-ST

Ngày: 13-5-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HU YỆN ĐOAN HÙNG, TỈNH PHÚ THỌ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Mai Linh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Trí Dũng

Bà Trần Thị Lan

- Thư ký phiên tòa: Bà Hà Thị Tuyết Mai - Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đoan Hùng tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Tiến Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 5 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đoan Hùng, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 39/2021/TLST-HS, ngày 22 tháng 4 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 41/2021/QĐXXST-HS, ngày 29 tháng 4 năm 2021 đối với bị cáo:

- Phạm Xuân V, sinh ngày 28 tháng 8 năm 1980 tại huyện Đoan Hùng, tỉnh Phú Thọ. Nơi cư trú: Khu 4, xã T, huyện Đoan Hùng, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 01/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn N và bà Nguyễn Thị T (đều đã chết); chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Tại bản án HSST số 208 ngày 25/7/2017 của Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, Tp. Hà Nội xử phạt Viên 20 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm, bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 22/10/2018, nộp án phí xong ngày 02/7/2018. Bị cáo đã được xóa án tích.

Bị cáo bị giữ trong trường hợp khẩn cấp, tạm giữ từ ngày 15/12/2020 đến ngày 18/12/2020 chuyển tạm giam, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Phú Thọ. Có mặt

- Nguyễn Huy Q, sinh ngày 16 tháng 7 năm 1965 tại huyện Đoan Hùng, tỉnh Phú Thọ. Nơi cư trú: Khu 4, xã T, huyện Đoan Hùng, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 10/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Huy C và bà Nguyễn Thị M(đều đã chết); Có vợ là Lý Thị T1 – sinh năm 1968 (đã ly hôn) và 02 con, lớn sinh năm 1990, nhỏ sinh năm 1997; tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Tại bản án HSST số 08/2008 ngày 24/12/2008 của Tòa án nhân dân huyện Thanh Ba, tỉnh Phú Thọ xử phạt 30 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, phạt 5000.000đ sung quỹ nhà nước, phải nộp 50.000đ án phí hình sự sơ

thảm, bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 15/12/2010, nộp án phí xong ngày 04/8/2009, đối với số tiền 5000.000đ đã được khấu trừ 800.000đ số tiền tạm giữ của Quân ngày 24/2/2009, còn lại 4.200.000đ đã được đình chỉ thi hành ngày 10/10/2009. Bị cáo đã được xóa án tích.

Bị cáo bị giữ trong trường hợp khẩn cấp, tạm giữ từ ngày 15/12/2020 đến ngày 18/12/2020 chuyển tạm giam, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Phú Thọ. Có mặt

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

Anh Phạm Văn Đ1, sinh năm 1974

Nơi cư trú: Khu B, xã Phú Lâm, huyện Đoan Hùng, tỉnh Phú Thọ. Vắng mặt.

- *Người làm chứng:*

1. Anh Nguyễn Vũ Q1, sinh năm 1981

Nơi cư trú: Khu 6, xã T, huyện Đoan Hùng, tỉnh Phú Thọ. Vắng mặt

2. Anh Lê Anh T1, sinh năm 1984

Nơi cư trú: Khu 11, xã N, huyện Đoan Hùng, tỉnh Phú Thọ. Vắng mặt

3. Anh Lê Mạnh T2, sinh năm 1993

Nơi cư trú: Khu 2, xã Yên Kiện, huyện Đoan Hùng, tỉnh Phú Thọ. Vắng mặt

- *Người chứng kiến:*

Ông Nguyễn Huy H1

Nơi cư trú: Khu 4, xã T, huyện Đoan Hùng, tỉnh Phú Thọ. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 13h55 phút ngày 15/12/2020, tại khu 4, xã Tiêu Sơn, huyện Đoan Hùng, Công an huyện Đoan Hùng phát hiện, lập biên bản vi phạm hành chính đối với Phạm Văn Đ1, sinh năm 1974, ở khu B, xã Phú Lâm, huyện Đoan Hùng, tỉnh Phú Thọ về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Thu giữ tại chỗ của Phạm Văn Đ1: 01 xi lanh nhựa, 01 vỏ ống nước cắt đều đã qua sử dụng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstell đã cũ, lắp sim số 0327.590.894; 01 mảnh giấy, một mặt màu trắng, một mặt màu trắng có in hình và chữ, kích thước 3x2cm. Phạm Văn Đ1 khai số ma túy vừa sử dụng mua của Phạm Xuân V, sinh năm 1980 ở khu 4, xã T, huyện Đoan Hùng, với giá 200.000đồng, việc mua bán diễn ra tại nhà của Nguyễn Huy Q, sinh năm 1980 ở khu 4 xã T, huyện Đoan Hùng, khi về Đ1 vào ven đường sử dụng số ma túy trên bằng hình thức chích vào mạch máu, vừa sử dụng xong thì bị Công an huyện Đoan Hùng phát hiện, lập biên bản như nêu trên.

Căn cứ lời khai của Phạm Văn Đ1, hồi 14h55 phút cùng ngày, Công an huyện Đoan Hùng đến nhà của Nguyễn Huy Q để triệu tập Viên đến Cơ quan CSĐT Công an huyện Đoan Hùng làm việc. Lúc này tại nhà ở của Q có mặt V, V tự giao nộp 02 gói nhỏ đều có đặc điểm bên ngoài là mảnh nilon màu đen, bên

trong là mảnh giấy một mặt màu vàng, một mặt màu trắng, trong cùng đều chứa chất bột cục màu trắng; 09 gói nhỏ đều có đặc điểm bên ngoài là mảnh giấy một mặt màu trắng, một mặt màu trắng có in hình và chữ, bên trong đều chứa chất bột cục màu trắng, Viên khai chất bột cục màu trắng bên trong các gói nhỏ đều là ma túy V tàng trữ để bán cho người sử dụng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu đen, đã qua sử dụng, lắp sim số 0985.151.655; số tiền 1.400.000đồng. Công an huyện Đoan Hùng lập biên bản vi phạm hành chính đối với Phạm Xuân V về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, niêm phong vật chứng Viên giao nộp và đưa Nguyễn Huy Q, Phạm Xuân V, về trụ sở Công an huyện Đoan Hùng làm việc.

Ngày 15/12/2020, Cơ quan CSĐT tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Huy Q, thu giữ 01 quyển lịch treo tường kích thước 34x22cm đã cũ.

Cùng ngày, Cơ quan CSĐT Công an huyện Đoan Hùng ra Quyết định trưng cầu giám định mẫu vật thu giữ của Phạm Xuân V tại Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ. Ngày 19/12/2020, Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Phú Thọ kết luận:

Mẫu chất bột cục màu trắng chứa bên trong 11 gói giấy gửi giám định là ma túy, loại Heroine có khối lượng là: 0,871 gam, loại Heroine.

**Heroine là chất ma túy nằm trong Danh mục I, Số thứ tự 09, Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ.*

Tại Cơ quan điều tra, Phạm Xuân V, khai nhận đã 03 lần bán ma túy loại Heroine cho Phạm Văn Đ1. Nguyễn Huy Q thừa nhận là người đã giúp sức cho Phạm Xuân V 03 lần bán ma túy cho Phạm Văn Đ1,

Ngoài ra, Phạm Xuân V còn khai nhận: ngày 14/12/2020 và ngày 15/12/2020, tại nhà ở của Nguyễn Huy Q thuộc khu 4, xã T, huyện Đoan Hùng, mỗi ngày Viên bán 01 gói ma túy cho Nguyễn Vũ Q1, sinh năm 1981 ở khu 6, xã T, huyện Đoan Hùng, thu 200.000đồng và ngày 15/12/2020, tại nhà ở của Q, V tàng trữ 0,871 gam ma túy để bán cho người khác.

Căn cứ lời khai của Phạm Văn Đ1, Nguyễn Huy Q và Phạm Xuân V, Cơ quan điều tra triệu tập Lê Anh T1, Nguyễn Vũ Q1 đến làm việc. Tại Cơ quan điều tra, Lê Anh T1, Nguyễn Vũ Q1 khai nhận phù hợp với lời khai của Phạm Văn Đ1, Nguyễn Huy Q, Phạm Xuân V cụ thể như sau:

Do Phạm Văn Đ1 và Lê Anh T1 đều là người nghiện ma túy, quen biết nhau, nhiều lần đi tìm mua ma túy sử dụng cùng nhau. Tuấn quen biết Phạm Xuân V và Nguyễn Huy Q. Thông qua T1, Đ1 quen biết Viên và cho nhau số điện thoại để liên lạc. Phạm Xuân V và Nguyễn Huy Q đều là người nghiện ma túy và ở cùng xã nên quen biết nhau, V thường xuyên đến nhà Q ăn ở sinh hoạt. Q giúp sức cho V bán ma túy cho Đ1. Còn V và Q1 đều nghiện ma túy và ở cùng xã. Phạm Xuân V 02 lần bán ma túy cho Q1 và ngày 15/12/2020 V tàng trữ 0,871 gam Heroine để bán cho người khác, như sau:

Bán 03 lần ma túy cho Phạm Văn Đ1:

Lần 1: Khoảng 11h00 phút ngày 14/12/2020, Lê Anh T1 đi bộ từ nhà đến khu vực cổng UBND xã N, huyện Đoan Hùng mượn xe mô tô Yamaha Sirius

màu đỏ đen, không rõ biển số của một nam giới lạ mặt tên L1, điều khiển đến nhà Phạm Văn Đ1, rủ Đ1 góp tiền đi mua ma túy sử dụng. T1 góp 200.000đồng, rồi đưa 02 tờ tiền mệnh giá 100.000đồng của T1 cho Đ1, Đ1 góp 200.000đồng, rồi sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu Masstell, lắp sim số 0327.590.894 của Đoàn gọi điện đến điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 lắp sim số 0985.151.655 của Phạm Xuân V, hỏi mua 400.000đồng ma túy, V đồng ý, hẹn Đ1 đến nhà ở của Nguyễn Huy Q để giao nhận. Sau khi Đ gọi điện cho V, V lấy từ trong người ra 02 gói ma túy đều có đặc điểm gói ngoài là mảnh giấy một mặt màu trắng, một mặt màu trắng có in hình và chữ, bên trong đều chứa ma túy đưa cho Q và nói với Q khi nào Đ1 đến thì bán cho Đ1 thu 400.000đồng. Q đồng ý, cất 02 gói ma túy V đưa vào trong người. Còn Lê Anh T1 điều khiển xe mô tô chở Đ1 đến nhà Nguyễn Huy Q thì gặp Nguyễn Vũ Q1 đang ngồi tại bộ bàn ghế kê giữa nhà Q. Đ1 và T1 đến gặp V đang nằm tại giường ngủ trong nhà Q, Đ1 hỏi ma túy đâu thì Viên bảo ra sau nhà gặp Q. T1 và Đ1 đi ra sau nhà Q, Đ1 đưa cho Q 400.000đồng gồm 04 tờ tiền mệnh giá 100.000đồng, Q cầm tiền rồi lấy từ trong người ra 02 gói ma túy đều có đặc điểm gói ngoài là mảnh giấy một mặt màu trắng, một mặt màu trắng có in hình và chữ, bên trong chứa ma túy, đưa cho Đ1, rồi mang 400.000đồng vào nhà đưa cho V. Đ cầm 02 gói ma túy V đưa, đưa cho T1 01 gói, cùng nhau đi ra bãi đất trống ở sau nhà Q, dùng xi lanh nhựa và nước cất chuẩn bị từ trước, sử dụng hết số ma túy vừa mua được bằng hình thức tiêm chích vào cơ thể. Sau đó, T1 điều khiển xe mô tô chở Đ1 về nhà Đ1, rồi điều khiển xe mô tô về khu vực cổng UBND xã N trả xe cho người nam giới tên L1, rồi đi bộ về nhà.

Lần 2: Khoảng 09h30 phút ngày 15/12/2020, T1 đi bộ từ nhà đến khu vực cổng UBND xã N, huyện Đoan Hùng tiếp tục mượn xe mô tô của một nam giới tên L1 như ngày 14/12/2020, điều khiển đến nhà Phạm Văn Đ1, rủ Đ1 góp tiền đi mua ma túy sử dụng. Đ1 đồng ý. Đến khoảng 12h30 phút cùng ngày, T1 đưa 02 tờ tiền mệnh giá 100.000đồng của T1 cho Đ1 để góp mua ma túy. Đ1 góp 200.000đồng, rồi sử dụng điện thoại di động gọi cho V, hỏi mua 400.000đồng ma túy. V đồng ý và hẹn Đ1 đến nhà ở của Q để mua bán ma túy. Tại nhà Q, V đưa cho Q 02 gói ma túy đều có đặc điểm gói ngoài là mảnh giấy một mặt màu trắng, một mặt màu trắng có in hình và chữ, bên trong chứa ma túy và dặn Q khi nào Đ1 đến thì bán 02 gói ma túy này cho Đ1 thu tổng 400.000đồng. Q đồng ý rồi cất 02 gói ma túy V đưa vào trong người. Sau đó, T1 điều khiển xe mô tô chở Đ1 đến nhà Q. Gặp V, V bảo xuống bếp gặp Q, T1 và Đ1 đi xuống bếp gặp Q. Đoàn lấy từ trong người ra 400.000 đồng gồm 04 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng đưa cho Q. Q cầm tiền rồi lấy từ trong người ra 02 gói ma túy đều có đặc điểm gói ngoài là mảnh giấy một mặt màu trắng, một mặt màu trắng có in hình và chữ, bên trong chứa ma túy, đưa cho Đ1 rồi cầm 400.000 đồng đi lên nhà đưa cho V. Còn Đ1 đưa 01 gói ma túy cho T1, cả 2 dùng xi lanh nhựa và nước cất chuẩn bị từ trước, cùng sử dụng hết số ma túy vừa mua được tại bếp nhà Q.

Lần 3: Sau khi sử dụng xong ma túy của lần 2 như nêu trên, Đ1, T1 đang ngồi tại bếp nhà Q thì Q từ trên nhà đi xuống bếp. Đ1 hỏi mua của Q thêm 01 gói ma túy nữa. Q đồng ý, Đ1 lấy từ trong người ra 01 tờ tiền mệnh giá 200.000

đồng đưa cho Q. Q cầm tiền rồi đi lên nhà gặp V, bảo V bán cho Đ1 01 gói ma túy nữa, V đồng ý rồi đưa cho Q 01 gói ma túy có đặc điểm gói ngoài là mảnh giấy một mặt màu trắng, một mặt màu trắng có in hình và chữ, bên trong chứa ma túy. Q cầm gói ma túy V đưa rồi đưa cho V tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng mà Đ1 vừa đưa, sau đó cầm gói ma túy xuống bếp đưa cho Đ1. Đ1 cầm gói ma túy cất vào trong người rồi cùng T1 ra về. Khi đi đến đoạn đường thuộc khu 4, xã T, huyện Đoan Hùng, Đ1 xuống xe, T1 điều khiển xe mô tô về khu vực cổng UBND xã N trả xe cho người nam giới tên L1, rồi đi bộ về nhà. Còn Đ1 lấy gói ma túy vừa mua được ra dùng xi lanh nhựa và nước cất Đ1 tự chuẩn bị và mang theo, sử dụng hết gói ma túy vừa mua được cho bản thân bằng hình thức tiêm chích vào mạch máu, khi vừa sử dụng xong thì bị Công an huyện Đoan Hùng phát hiện lập biên bản vi phạm hành chính như trên.

Bán 02 ma túy cho Nguyễn Vũ Q1:

Lần 1: Khoảng 11h00 phút ngày 14/12/2020, Q1 dùng điện thoại di động sim số 0981.812189 gọi cho V, hỏi mua 200.000 đồng ma túy. Lúc này, V đồng ý và hẹn Q1 đến nhà của Q để mua bán. Sau đó, Q1 đi bộ đến nhà Q, gặp và đưa cho V 200.000 đồng gồm 02 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng. V cầm tiền rồi lấy từ trong người ra 01 gói ma túy có đặc điểm gói ngoài là mảnh giấy một mặt màu trắng, một mặt màu trắng có in hình và chữ, bên trong chứa ma túy đưa cho Q1. Q1 cầm gói ma túy, rồi đi ra sau nhà Q, dùng xi lanh nhựa và nước cất đã chuẩn bị sử dụng hết số ma túy trên bằng hình thức tiêm chích.

Lần 2: Khoảng 10h30 phút ngày 15/12/2020, Q1 dùng điện thoại di động gọi cho V, hỏi mua 200.000 đồng ma túy. V đồng ý bán và hẹn Q1 đến nhà ở của Q để mua bán. Do chỉ có 100.000 đồng nên Q1 đi bộ từ nhà đến quán sửa chữa điện thoại di động của anh Lê Mạnh T1, sinh năm 1993 ở khu 2, xã Y, huyện Đoan Hùng bán chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Sony Xperia X của Q1 nêu trên cho anh T1 được 120.000 đồng rồi Q1 đi bộ đến nhà Q. Q1 gặp V đang ngồi tại bếp nhà Q. Q1 đưa cho V 200.000 đồng gồm 02 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng. V cầm tiền rồi lấy từ trong người ra 01 gói ma túy có đặc điểm gói ngoài là mảnh giấy một mặt màu trắng, một mặt màu trắng có in hình và chữ, bên trong chứa ma túy đưa cho Q1. Q1 cầm gói ma túy V đưa, dùng xi lanh nhựa và nước cất chuẩn bị từ trước, sử dụng luôn gói ma túy tại bếp nhà Q bằng hình thức tiêm chích vào cơ thể.

Ngoài ra, ngày 15/12/2020, tại nhà ở của Nguyễn Huy Q thuộc khu 4, xã T, huyện Đoan Hùng, khi Phạm Xuân V đang có hành vi tàng trữ trái phép 0,871 gam ma túy loại Heroine để bán cho người khác thì bị Công an huyện Đoan Hùng phát hiện và lập biên bản.

Tại bản cáo trạng số: 17/CT-VKSDH ngày 22/4/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đoan Hùng, tỉnh Phú Thọ đã truy tố bị cáo Phạm Xuân V và Nguyễn Huy Q về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Hai bị cáo xác định việc truy tố tại bản cáo

trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đoan Hùng đối với các bị cáo với tội danh và điều luật đã viện dẫn là đúng pháp luật, không oan sai. Trong quá trình điều tra truy tố, bị cáo không bị ép cung, mớm cung, dùng nhục hình. Kết thúc phân xét hỏi, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử:

* Về trách nhiệm hình sự :

Tuyên bố bị cáo Phạm Xuân V và Nguyễn Huy Q phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy;

Áp dụng điểm b khoản 2 điều 251; điểm s khoản 1 điều 51; điều 38 của Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Phạm Xuân V từ 08 (tám) năm đến 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ (ngày 15/12/2020).

Xử phạt bị cáo Nguyễn Huy Q từ 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng đến 08 (tám) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ (ngày 15/12/2020).

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

* Về xử lý vật chứng: áp dụng điều 47 của Bộ luật hình sự, điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu để tiêu hủy 0,413 gam ma túy được niêm phong dán kín trong một bì giấy được đóng 05 hình dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Phú Thọ gửi trả sau giám định tại kết luận giám định số 22/KLGĐ ngày 19/12/2020.

- Tịch thu tiêu hủy chiếc sim điện thoại số 0985.151.655 của bị cáo Phạm Xuân Viên và sim điện thoại số 0327.590.894, 01 mảnh giấy một mặt màu trắng, một mặt màu trắng có in hình và chữ kích thước 3x2cm , 01 xi lanh nhựa loại 03ml, 01 vỏ ống nước cắt đều đã qua sử dụng của anh Phạm Văn Đ1, 01 quyển lịch treo tường, kích thước 34x22cm đã cũ của bị cáo Nguyễn Huy Q.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105, số tiền 1.400.000đ thu giữ của bị cáo Phạm Xuân V và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Masstell thu giữ của anh Phạm Văn Đ1.

*Về án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo không tranh luận gì, đều thừa nhận và ăn năn hối hận với hành vi phạm tội của bản thân.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng hình sự: Quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, Viện kiểm sát và hành vi tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong giai đoạn điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy

định của Bộ luật tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo không có ý kiến, khiếu nại gì. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về căn cứ buộc tội: Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, vật chứng thu giữ được và các tài liệu khác có trong hồ sơ, nên có đủ cơ sở để kết luận:

Trong 2 ngày 14 và 15/12/2020, tại nhà của Nguyễn Huy Q ở khu 4 xã T, huyện Đoan Hùng, tỉnh Phú Thọ, Phạm Xuân V đã 03 lần bán trái phép ma túy loại Heroine cho Phạm Văn Đ1 thu 1.000.000 đồng; 02 lần bán trái phép ma túy loại Heroine cho Nguyễn Vũ Q1 thu 400.000đ. Đồng thời, trong ngày 15/12/2021 Phạm Xuân V còn có hành vi tàng trữ 0,871 gam ma túy loại Heroine để nhằm mục đích bán cho người sử dụng. Quá trình 03 lần Phạm Xuân V bán trái phép ma túy cho Phạm Văn Đ1, đều được Nguyễn Huy Q giúp sức bằng cách trực tiếp nhận tiền từ Đ1, đưa cho V, sau đó nhận ma túy từ V đưa cho Đ1.

Hành vi của Phạm Xuân V 03 lần bán ma túy cho Đoàn, 02 lần bán ma túy cho Q1, tàng trữ 0,871 gam ma túy để nhằm mục đích bán cho người khác và hành vi của Q 03 lần giúp sức cho V bán ma túy cho Đoàn đã cấu thành tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

“1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm

.....

b) Phạm tội 02 lần trở lên...”

Do vậy có đủ cơ sở để kết luận cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đoan Hùng đã truy tố đối với các bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3]. Về tính chất của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của các bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, không chỉ xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước mà còn gây mất trật tự trị an, ảnh hưởng tiêu cực đến đời sống xã hội, là nguyên nhân của nhiều loại tội phạm khác. Các bị cáo đủ tuổi và đủ năng lực trách nhiệm hình sự, không thuộc trường hợp được miễn trách nhiệm hình sự, miễn hình phạt, biết rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện.

[4]. Về nhân thân: Hai bị cáo đều có nhân thân xấu, đều đã từng bị kết án về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy” nhưng không lấy đó làm bài học mà

vẫn tiếp tục phạm tội. Điều đó chứng tỏ, mức hình phạt của bản án cũ chưa đủ sức răn đe đối với cả hai bị cáo.

[5]. Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Hai bị cáo đều đã được xóa án tích nên đến nay không phải chịu tình tiết tăng nặng nào. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Trong vụ án này, bị cáo Phạm Xuân V giữ vai trò chính và là người trực tiếp quản lý số tiền bán ma túy mà có. Bị cáo Nguyễn Huy Q giữ vai trò giúp sức bán ma túy cho Phạm Xuân V. Cả 2 bị cáo sẽ đều bị áp dụng hình phạt tương ứng với hành vi phạm tội của mình, mức phạt đối với Phạm Xuân V sẽ cao hơn mức phạt đối với Nguyễn Huy Q.

Căn cứ vào tính chất hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, trên cơ sở phục vụ công tác đấu tranh phòng ngừa tội phạm cần xử phạt các bị cáo hình phạt như mức... đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp.

Các bị cáo không có nghề nghiệp ổn định và không có tài sản riêng có giá trị nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

[6]. Về xử lý vật chứng:

- Đối với số ma túy còn lại sau giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ gửi trả là vật cấm lưu hành nên cần tịch thu để tiêu hủy;
- Chiếc sim điện thoại số 0985.151.655 của bị cáo Phạm Xuân V và sim điện thoại số 0327.590.894, 01 mảnh giấy một mặt màu trắng, một mặt màu trắng có in hình và chữ kích thước 3x2cm , 01 xi lanh nhựa loại 03ml, 01 vỏ ống nước cắt đều đã qua sử dụng của anh Phạm Văn Đ1, 01 quyển lịch treo tường, kích thước 34x22cm đã cũ của bị cáo Nguyễn Huy Q dùng vào việc mua bán ma túy, không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu để tiêu hủy;
- 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 thu giữ của bị cáo Phạm Xuân V và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Masstell thu giữ của anh Phạm Văn Đ1 dùng liên lạc mua bán ma túy cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước;
- Số tiền 1.400.000đ thu giữ của bị cáo Phạm Xuân V là tiền có được do bán ma túy, do vậy sẽ tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

[7]. Về nguồn gốc ma túy, bị cáo V khai mua ngày 13/12/2020 của một người nam giới không biết tên tuổi, địa chỉ với giá 1.200.000đ tại khu vực chợ trung tâm Thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ. Đối với người nam giới đã bán ma

túy cho V ngày 13/12/2020, do chỉ có duy nhất lời khai của V và không xác định được tên, tuổi, địa chỉ người nam giới này. Vì vậy, Cơ quan điều tra đã tách hành vi của người nam giới này ra tiếp tục điều tra, khi nào có cơ sở sẽ xử lý sau.

[8]. Trong vụ án này, Phạm Văn Đ1, Lê Anh T1, Nguyễn Vũ Q1 đều là người nghiện ma túy và có hành vi góp tiền mua ma túy của V để sử dụng cho bản thân, hành vi trên của các đối tượng này chưa cấu thành tội phạm và không có tình tiết định tội nào khác. Do vậy, hành vi trên của Đ1, T1, Q1 đã phạm vào khoản 1, Điều 21 Nghị định số 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực An ninh trật tự, an toàn xã hội, Cơ quan CSĐT chuyển Công an huyện Đoan Hùng đã chuyển hồ sơ của các đối tượng trên đến cơ quan có thẩm quyền để xử phạt hành chính là phù hợp.

[9]. Đối với Nguyễn Huy Q đã để cho Phạm Văn Đ1, Lê Anh T1 và Nguyễn Vũ Q1 sử dụng ma túy tại bếp và bãi đất trống phía sau nhà mình. Tuy nhiên, khi Đ1, T1 và Q1 sử dụng ma túy, Q đã đi lên nhà và không biết. Vì vậy, Cơ quan CSĐT không đề cập xử lý Q về tội "*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*" theo quy định tại Điều 255 Bộ luật Hình sự là phù hợp.

[10]. Về án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 251; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự: Tuyên bố bị cáo Phạm Xuân V, Nguyễn Huy Q phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy"; xử phạt bị cáo Phạm Xuân V 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù, xử phạt bị cáo Nguyễn Huy Q 08 (tám) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày các bị cáo bị bắt tạm giữ (15/12/2020).

2. Căn cứ Điều 329 của Bộ luật tố tụng hình sự: Quyết định tạm giam bị cáo Phạm Xuân V, Nguyễn Huy Q 45 (Bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để đảm bảo việc thi hành án.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu để tiêu hủy 0,413 gam ma túy được niêm phong dán kín trong một bì giấy được đóng 05 hình dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Phú Thọ gửi trả sau giám định tại kết luận giám định số 22/KLGĐ ngày 19/12/2020.

- Tịch thu tiêu hủy chiếc sim điện thoại số 0985.151.655 của bị cáo Phạm Xuân V và sim điện thoại số 0327.590.894, 01 mảnh giấy một mặt màu trắng, một mặt

màu trắng có in hình và chữ kích thước 3x2cm , 01 xi lanh nhựa loại 03ml, 01 vỏ ống nước cất đều đã qua sử dụng của anh Phạm Văn Đ1, 01 quyển lịch treo tường, kích thước 34x22cm đã cũ của bị cáo Nguyễn Huy Q.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105, số tiền 1.400.000đ thu giữ của bị cáo Phạm Xuân V và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Masstell thu giữ của anh Phạm Văn Đ1.

(Các vật chứng trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đoan Hùng đang quản lý).

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Phạm Xuân V, Nguyễn Huy Q mỗi người phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ để yêu cầu xét xử phúc thẩm. Người có quyền lợi có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- VKSND huyện Đoan Hùng;
- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- Trại TG;
- Công an huyện Đoan Hùng;
- Chi cục THADS huyện Đoan Hùng;
- UBND xã;
- Lưu: Hồ sơ, Văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Mai Linh